

Bản án số: 25/2024/DS-ST

Ngày 24 - 5 - 2024

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thân Trọng Khôi

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn La

Ông Nguyễn Văn Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 62/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2024/QĐXXST-DS ngày 19/4/2024. Quyết định hoãn phiên tòa số: 44/2024/QĐST-DS ngày 10/5/2024 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng C. Trụ sở: Số 169 phố L, phường H, Hoàng Mai, Hà Nội. Do bà Tạ Thị Q, phó giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Lạng Giang đại diện theo ủy quyền (có mặt).

Địa chỉ: TDP Đ, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

**- Bị đơn:** 1. Anh Mai Đình C, sinh năm 1972 (vắng mặt);

2. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Đều cư trú: Thôn V, xã Y, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

\* *Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn Ngân hàng C. Do bà Tạ Thị Q, phó giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng c huyện Lạng Giang đại diện theo ủy quyền trình bày:* Căn cứ vào hồ sơ vay vốn do ông Mai Đình C, sinh năm 1972 là chồng đứng tên vay vốn số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), người thừa kế Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1976 là vợ. Có địa chỉ: Thôn Vg, xã Y, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Cụ thể:

Món vay mã số 6600000711246868: số tiền vay 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng chẵn), vay ngày 06/10/2017, hạn trả 06/10/2023, chương trình vay hộ cận nghèo với mục đích chăn nuôi bò sinh sản, lãi suất 7,92/năm, lãi đã nộp 20.638.104đ. Ngày 06/10/2023,

gia đình có trả 10.000.000đ tiền gốc, còn nợ lại 40.000.000đ tiền gốc đã quá hạn, lãi tồn đến ngày 24/5/2024 là 4.522.712 đồng.

Đến hạn trả nợ và trả lãi theo quy định, hộ gia đình ông Mai Đình C và bà Nguyễn Thị N, đã không trả nợ và lãi tồn theo quy định đã ký với ngân hàng, Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Lạng Giang đã phối hợp với UBND xã Y, Hội Phụ nữ xã Y, tổ Tiết kiệm và vay vốn do bà Đặng Thị G đôn đốc nhiều lần đối với gia đình ông C, bà N nhưng gia đình cố tình dây dưa, chây ì không trả nợ.

Ngày 14/03/2024, Ngân hàng có làm việc tại cơ sở nắm bắt tình hình thực tế hiện tại ông Mai Đình C và bà Nguyễn Thị N hiện vẫn đang sinh sống tại Thôn V, xã Y, huyện Lạng Giang. Đề nghị Toà án buộc vợ chồng ông Mai Đình C, bà Nguyễn Thị N phải có trách nhiệm trả Ngân hàng C 40.000.000đ tiền gốc và lãi suất tạm tính đến 24/5/2024 là 4.522.712. Tổng cộng cả gốc và lãi suất là 44.522.712đ và lãi suất tiếp theo đến khi thanh toán xong khoản nợ.

\* Bị đơn anh Mai Đình C và chị Nguyễn Thị N, mặc dù đã được Tòa án thông báo thụ lý, giao các thủ tục tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh C, chị N vẫn không phối kết hợp để làm việc.

Tại phiên tòa hôm nay: Ngân hàng C Do bà Tạ Thị Q, phó giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Lạng Giang đại diện theo ủy quyền có mặt giữ nguyên yêu cầu trên. Anh C, chị N đều vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, Thẩm phán được phân công giải quyết, các đương sự trong suốt quá giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay Ngân hàng C. Do bà Tạ Thị Q, phó giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Lạng Giang đại diện theo ủy quyền có mặt, anh C, chị N đều vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai. Hướng đề xuất: Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Đề nghị áp dụng Điều 26, 35, 147, 227, 228, 235, 264, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015. Điều 26; 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C. Buộc vợ chồng anh Mai Đình C, chị Nguyễn Thị N phải có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng C 40.000.000đ tiền gốc và lãi suất tạm tính đến hết ngày 24/5/2024 là 4.522.712đ. Tổng cộng cả gốc và lãi suất 44.522.712đ, cùng lãi suất tiếp theo, theo Hồ sơ vay vốn đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ. Ngoài ra còn đề nghị xử lý án phí và tuyên quyền kháng cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, phạm vi khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ thì nguyên đơn Ngân

hàng C, khởi kiện đòi tiền cho vay đối với anh Mai Đình C, chị Nguyễn Thị N; đều cư trú: Thôn V, xã Y, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nội dung: Theo hồ sơ vay vốn do Ngân hàng C xuất trình, thì Ngân hàng C có cho vợ chồng anh C, chị N vay 50.000.000đ theo chương trình vay hộ cận nghèo với mục đích chăn nuôi bò sinh sản, đã trả lãi 21.638.104đ và gốc 10.000.000đ. Nay Ngân hàng C yêu cầu vợ chồng anh C, chị N phải có trách nhiệm trả Ngân hàng C tiền gốc và lãi suất còn nợ. Như vậy xác định được đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng vay tài sản, phạm vi khởi kiện là đòi lại tiền gốc và lãi suất, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Ngân hàng C. Do bà Tạ Thị Q, phó giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Lạng Giang đại diện theo ủy quyền có mặt. Anh C, chị N đều vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai. Nên HĐXX căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Thực hiện chính sách xã hội của Chính phủ, ngày 06/10/2017 Ngân hàng C, do phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Lạng Giang đại diện đã cho vợ chồng anh Mai Đình C, chị Nguyễn Thị N vay số tiền 50.000.000đ, theo chương trình vay hộ cận nghèo với mục đích chăn nuôi bò sinh sản. Quá trình vay vốn vợ chồng anh C, chị N đã trả được 10.000.000đ tiền gốc và 21.638.104đ tiền lãi suất, sau đó vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nay Ngân hàng C yêu cầu vợ chồng anh C, chị N phải trả Ngân hàng C 40.000.000đ tiền gốc và lãi suất tính đến hết ngày 24/5/2024 là 4.522.712đ và lãi suất tiếp theo, theo Hồ sơ vay vốn đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ.

Phía vợ chồng anh Mai Đình C và chị Nguyễn Thị N, mặc dù đã được Tòa án thông báo thụ lý, giao các thủ tục tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh C, chị N vẫn không phối kết hợp để làm việc.

HĐXX xét thấy, căn cứ bản sao Hồ sơ vay vốn mã số 6600000711246868, ngày 06/10/2023 của Ngân hàng C, do phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Lạng Giang đại diện thực hiện, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì xác định được, do vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên hiện vợ chồng anh Mai Đình C, chị Nguyễn Thị N còn nợ Ngân hàng C 40.000.000đ tiền gốc và lãi suất tạm tính đến hết ngày 24/5/2024 là 4.522.712đ. Nay Ngân hàng C yêu cầu vợ chồng anh C, chị N phải có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng C 40.000.000đ tiền gốc và lãi suất tạm tính đến hết ngày 24/5/2024 là 4.522.712đ. Tổng cộng cả gốc và lãi suất 44.522.712đ là có căn cứ. Cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C, buộc anh C, chị N phải có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng C toàn bộ số tiền gốc và lãi suất còn nợ, cùng lãi suất tiếp theo, theo Hồ sơ vay vốn đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ.

[3] Về án phí: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên anh C, chị N phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo pháp luật. Ngân hàng C thuộc diện không phải nộp tiền tạm ứng án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ các Điều 26, 35, 147, 227, 228, 235, 264, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015. Điều 17 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 26; 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C. Buộc vợ chồng anh Mai Đình C, chị Nguyễn Thị N phải có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng C 40.000.000đ tiền gốc và lãi suất tạm tính đến hết ngày 24/5/2024 là 4.522.712đ. Tổng cộng cả gốc và lãi suất là 44.522.712đ, cùng lãi suất tiếp theo, theo Hồ sơ vay vốn đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ của hồ sơ vay vốn.

2/ Về án phí: Anh Mai Đình C, chị Nguyễn Thị N chịu 2.226.000đ (Hai triệu hai trăm hai sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho đương sự có mặt biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Lạng Giang
- Chi cục THA huyện Lạng Giang
- Các đương sự
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Thân Trọng Khôi**